

Số: 43 /BB-PTI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

**Địa chỉ:** Tầng 8, Tòa nhà số 4A, Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**Giấy phép thành lập và hoạt động số:** 41A GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/2/2007 và các Giấy phép điều chỉnh.

Hôm nay, từ 08h30 ngày 28/4/2022, tại Hội trường tầng 7, số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hà Nội, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (sau đây gọi tắt là PTI hoặc Tổng Công ty) tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**Nội dung của Đại hội gồm các vấn đề sau:**

1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022
3. Thông qua báo cáo thù lao lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trong năm 2022
4. Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2021
5. Thông qua báo cáo của BKS năm 2021
6. Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021
7. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022
8. Thông qua Tờ trình về việc tăng vốn Tổng Công ty
  - 8.1. Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng.
  - 8.2. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.
  - 8.3. Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
9. Miễn nhiệm, Bầu thay thế/bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

**I. THÀNH PHẦN**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
2. Các cổ đông đủ tiêu chuẩn tham dự Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (*Danh sách kèm theo*).

**II. NỘI DUNG THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI**

**Nội dung 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông đọc Quyết định thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, gồm có:

1. Bà Phạm Thị Thúy Hằng - Trưởng Ban.

2. Ông Lê Việt Dũng - Ủy viên.

3. Bà Trịnh Thị Trà Giang - Ủy viên.

**Nội dung 2. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

- Tại thời điểm khai mạc, Đại hội có **15** cổ đông, đại diện cho **69.606.216** cổ phần tương ứng với **696.062.160.000** đồng, chiếm **86,58 %** vốn điều lệ của Tổng Công ty.

- Tại thời điểm bắt đầu tiến hành biểu quyết các nội dung của Đại hội, Đại hội có **20** cổ đông, đại diện cho **70.658.967** cổ phần tương ứng với **706.589.670.000** đồng, chiếm **87,89 %** vốn điều lệ của Tổng Công ty.

- Theo Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện (PTI), Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đủ điều kiện tiến hành.

**Nội dung 3. Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu và Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức đại hội và Thử lệ biểu quyết tại Đại hội.**

**3.1. Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu:**

**Đoàn Chủ tịch:**

1. Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch HĐQT PTI
2. Ông Kim Kang Wook – Phó Chủ tịch HĐQT PTI
3. Ông Bùi Xuân Thu – Tổng Giám đốc PTI

**Ban Thư ký:**

1. Bà Đặng Thị Mai Hương – Trưởng ban
2. Bà Bùi Hà Châu Giang – Thành viên.

**Ban Kiểm phiếu:**

1. Ông Đỗ Phúc Hiệp –Trưởng Ban
2. Ông Lê Việt Dũng – Thành viên
3. Ông Trần Lê Hoàn – Thành viên
4. Ông Nguyễn Văn Thành – Thành viên
5. Ông Lê Xuân Bách – Thành viên

**Đại diện giám sát hoạt động của Ban kiểm phiếu:**

Bà Nguyễn Thị Hà Ninh

***Tỷ lệ biểu quyết Tán thành Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu: 100%.***



### 3.2 Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức đại hội.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%*

#### **Nội dung 4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022**

**4.1. Ông Bùi Xuân Thu, Tổng Giám đốc PTI báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:**

##### **4.1.1. Các chỉ tiêu chính:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Thực hiện 2021/2020 (%)
1	Tổng tài sản	8,564,216	7,760,099	110.4%
2	Vốn chủ sở hữu	2,183,588	2,014,246	108.4%
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	3,201,042	2,956,186	108.3%
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	5,944,919	6,045,554	98.3%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	333,239	304,659	109.4%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	262,247	250,192	104.8%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,041	2,867	106.1%
8	Biên khả năng thanh toán	168%	149%	112.8%

##### **4.1.2. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được ĐHĐCĐ 2021 thông qua:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH (gốc + nhận tái)	6,600,000	5,944,919	90.1%
2	Lợi nhuận thuần từ Đầu tư và HĐ khác	119,000	162,059	136.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	260,000	333,239	128.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	208,000	262,247	126.1%
5	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	10%	0%	0.0%

##### **4.1.3 Tình hình trích lập và sử dụng Quỹ dự phòng nghiệp vụ:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Quỹ dự phòng	01/01/2021	Trích quỹ năm 2021			31/12/2021
			Kế hoạch	Thực hiện	Sử dụng	
1	Dự phòng phí	2,231,749	218,000	69,412	0	2,301,161



2	Dự phòng dao động lớn	42,506	48,000	42,114	0	84,620
3	Dự phòng bồi thường	681,931	60,000	133,331	0	815,262
<b>Tổng cộng</b>		<b>2,956,186</b>	<b>919,000</b>	<b>618,993</b>	<b>105,291</b>	<b>3,201,042</b>

#### 4.2. Ông Bùi Xuân Thu, Tổng Giám đốc báo cáo Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	5,944,919	6,350,000	106.8%
2	Lợi nhuận trước thuế	333,239	260,000	78.0%
3	Lợi nhuận sau thuế	262,247	208,500	79.5%
4	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	0%	0%	

#### 4.3. Ông Bùi Xuân Thu, Tổng Giám đốc PTI báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 và các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022 như sau:

##### 4.3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>403,508</b>		<b>457,756</b>
1	LNST còn lại năm 2020		195,508		195,509
2	LNST năm 2021		208,000		262,247
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>103,276</b>		<b>36,356</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,080	1%	2,622
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc (*)	5%	10,400	4.8%	12,484
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	4,160	2%	5,245
4	Chia cổ tức cho cổ đông (**)	10%	80,396	0%	-
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	2,080	1%	2,622
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	4,160	2%	5,245
7	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2021		5%	2,712
	- Quỹ thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch			10%	5,425
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>300,232</b>		<b>421,400</b>

(\*): Theo quy định của nghị định 73/2016/NĐ-CP, mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm. Số trích thực tế trong năm là



12,484 triệu đồng (nhỏ hơn 5% lợi nhuận sau thuế). Mức trích lũy kế đã đạt 10% vốn điều lệ là 80,396 triệu đồng.

(\*\*): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn

#### 4.3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Kế hoạch 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>457,756</b>		<b>629,900</b>
1	LNST còn lại năm trước		195,509		421,400
2	LNST năm nay		262,247		208,500
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>36,356</b>		<b>25,020</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,622	1%	2,085
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	4.8%	12,484	5%	10,425
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	5,245	2%	4,170
4	Chia cổ tức cho cổ đông (*)	0%	-	0%	-
5	Thù lao HĐQT và BKS	1%	2,622	1%	2,085
6	Thù lao cho hoạt động chuyên trách, thù lao cho các Ủy ban và các hoạt động khác của HĐQT và thưởng			3%	6,255
7	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành (**)	2%	5,245	2%	4,170
8	- Thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	5%	2,712	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022	
	- Quỹ Thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch	10%	5,425	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022	
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>421,400</b>		<b>604,880</b>

(\*): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

(\*\*): Kế hoạch năm 2022, Quỹ thưởng ban điều hành không lấy từ lợi nhuận sau thuế mà trích vào chi phí tiền lương.

#### 4.3.3. Các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022

- ✓ Đầu tư trọng điểm vào công nghệ thông tin, áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.
- ✓ Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thế mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...
- ✓ Tìm kiếm và mở rộng hợp tác với các công ty Fintech, Insurtech.
- ✓ Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương



trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.

- ✓ Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và chăm sóc sức khỏe.
- ✓ Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.
- ✓ Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.
- ✓ Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- ✓ Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động.

Với quyết tâm hoàn thành mục tiêu đã đề ra, Ban Lãnh đạo PTI hết sức nỗ lực trong công tác điều hành kinh doanh, linh hoạt, mềm dẻo trong việc điều chỉnh cơ chế, chính sách để phù hợp với tình hình thực tiễn.

**Nội dung 5. Báo cáo thù lao, lương, thưởng và chi phí cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi thù lao, lương, thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2022.**

Ông Kim Kang Wook – Thành viên HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình chi trả thù lao, lương, thưởng và chi phí cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2022.

**Nội dung 6. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2021 và mục tiêu năm 2022**

Bà Phạm Minh Hương, Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động năm 2021 và kế hoạch, định hướng hoạt động cho năm 2022 của HĐQT gồm các nội dung chủ yếu sau:

**6.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021**

Báo cáo nguồn vốn và số dư quỹ dự phòng nghiệp vụ, theo đó:

- Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của PTI, cùng với đó là chính sách cắt giảm các sản phẩm không hiệu quả tổng doanh thu bảo hiểm đạt 5.945 tỷ đồng, hoàn thành 90,1% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng -1,7% so với năm 2020, trong đó doanh thu bảo hiểm gốc đạt 5.836 tỷ, tăng trưởng -2,1% so với năm 2020.
- Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.498 tỷ đồng, đứng vị trí số 1 về nghiệp vụ xe cơ giới. Về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc, PTI tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3.
- Năm 2021, PTI tiếp tục duy trì định hướng chú trọng hiệu quả kinh doanh. Bên cạnh đó, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác của PTI đạt vượt kế hoạch 36,2% với 162,06 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 333,24 tỷ tăng trưởng 9,4% so với năm 2020, trong đó lợi nhuận thuần từ hoạt động bảo hiểm là 171,18 tỷ tăng trưởng 32,0% so với năm 2020.
- Năm 2021, PTI dự kiến không chi trả cổ tức để thực hiện kế hoạch tăng vốn.
- Tình hình nộp ngân sách: PTI đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ đọng thuế. Các khoản thuế PTI đã nộp trong năm 2021 (gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của CBNV, đại lý, cổ đông, thuế ngoài, thuế VAT, phí và lệ phí) hơn



331 tỷ đồng. Hiện nay, PTI vẫn được đánh giá là doanh nghiệp bảo hiểm Phi nhân thọ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cao nhất.

**6.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:**

- Tổng số lần họp HĐQT năm 2021: 02 lần vào ngày: 26/3/2021; 10/12/2021.
- Địa điểm họp: Phòng họp trụ sở chính, tầng 6, số 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Thành phần tham dự: đa số các thành viên đều tham dự hoặc ủy quyền tham dự tất cả các cuộc họp; có 4 Nghị quyết của HĐQT được công bố công khai trên trang web của PTI.

**6.3 Nhân sự của HĐQT năm 2021:** Hội đồng quản trị hoạt động với 9 thành viên.

**6.4 Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT; Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc.**

**6.5 Mục tiêu doanh thu – lợi nhuận năm 2022:** doanh thu: 6.350 tỷ, lợi nhuận trước thuế: 260 tỷ.

**6.6 Định hướng và Giải pháp thực hiện:** Các nhóm giải pháp: Giải pháp các nhóm nghiệp vụ; Giải pháp đối với kênh bán; Giải pháp đầu tư tài chính; Giải pháp công nghệ thông tin; Giải pháp phát triển sản phẩm mới... được ưu thực hiện.

**Nội dung 7. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2021**

Bà Nguyễn Thị Hà Ninh – thành viên Ban Kiểm soát, thay mặt BKS báo cáo tình hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát, gồm các nội dung:

- Số lượng thành viên BKS: 05 thành viên, 03 thành viên người Việt Nam và 02 thành viên người Hàn Quốc;
- Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.
- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát gồm:
  - + Thẩm định Báo cáo tài chính;
  - + Kết quả giám sát đối với HĐQT;
  - + Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý;
  - + Sự phối hợp của ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc điều hành.
- Kiến nghị của Ban Kiểm soát;

**Nội dung 8. Báo cáo danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022**

Bà Nguyễn Thị Hà Ninh trình Đại hội đồng cổ đông Danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đề kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; đồng thời trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số các Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông chọn lựa để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho PTI.

Danh sách các Công ty kiểm toán gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.



### **Nội dung 9. Tờ trình về việc tăng vốn Tổng Công ty**

Bà Phạm Minh Hương – Chủ tịch HĐQT trình bày tóm tắt:

- Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

Chi tiết tài liệu đã được đăng tải trên Website của PTI.

### **Nội dung 10. Ý kiến của cổ đông và phát biểu của khách mời**

#### **1. Ý kiến của cổ đông Quân – đại diện VND**

- Nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới trong 10 năm tới tăng trưởng trung bình bao nhiêu %?
- Ông Bùi Xuân Thu: Nghiệp vụ xe cơ giới là nghiệp vụ trọng tâm của PTI hiện nay và trong thời gian tới. Mặc dù phí bảo hiểm của PTI có cao hơn DNBH khác, nhưng PTI tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, áp dụng số hóa trong việc cấp đơn và bồi thường. Mục tiêu chúng tôi không đặt quá cao vì hiện nay đang là số 1, nên chúng tôi đặt mục tiêu cố gắng giữ vững thị phần và nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng trưởng từ 10 % trở lên;

#### **2. Mã số cổ đông 20:**

- + Tỷ lệ bảo hiểm kết hợp của xe cơ giới ?
- + PTI chú trọng kênh phân phối nào? Có chú trọng phân phối qua kênh VNP?

Trả lời của ông Bùi Xuân Thu:

- Tỷ lệ bồi thường của xe cơ giới khá tốt, hiệu quả 2 năm nay đang khá tốt. Tổng chi phí trong nghiệp vụ hơn 90%;
- Về phân phối: Ngoài chú trọng việc đẩy mạnh bán lẻ do cán bộ nhân viên PTI khai thác, PTI còn tập trung vào 2 kênh lớn là VNP và kênh Bancas;

#### **3. Cổ đông Tái Bảo hiểm quốc gia- mã cổ đông số 3:**

- Vinare: là những cổ đông từ những ngày đầu thành lập;
- Hoạt động của Vinare và PTI là hoạt động song hành cùng phát triển. Chúng tôi hiểu rằng PTI đang có sự chuyển đổi tích cực để PTI có tiền đề để PTI có thể thay đổi, có mục tiêu mới để phát triển theo hướng tích cực. Vinare cam kết đồng hành với PTI trong chặng đường phát triển sắp tới.
- Kết quả của PTI trong năm 2021: ghi nhận và đánh giá cao.

Có 02 câu hỏi liên quan đến kế hoạch kinh doanh:

- + Mục tiêu lợi nhuận giảm 22% so với năm 2021: đề nghị an điều hành giải trình?
- + Cơ cấu khai thác bảo hiểm: Xe hiện nay đang chiếm 43% doanh thu phí BH của PTI; Ban điều hành cho biết định hướng năm tiếp theo về cơ cấu sản phẩm có thay đổi gì không? Hay vẫn tiếp tục giữ vững và đẩy mạnh đối với nghiệp vụ xe cơ giới hay không?

- Ông Bùi Xuân Thu trả lời:

- + Vinare: là người nắm rõ sự phát triển của thị trường bảo hiểm;



Chúng tôi đặt mục tiêu lợi nhuận giảm so với năm 2021 (tăng trưởng âm): vì do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – dự kiến tỷ lệ bồi thường xe tăng 3-4% (2021 47%; 2022 dự kiến 51%) - ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của nghiệp vụ xe; mặt khác PTI đầu tư 1 số dự án CNTT, số hóa - ảnh hưởng đến chi phí hoạt động của PTI;

+ Cơ cấu sản phẩm: 2016, tỷ trọng BH xe cơ giới trên 70%, đến nay còn dưới 50%, tỷ trọng BH con người và TSKT tăng lên. Đây là tỷ trọng nghiệp vụ vàng trong các DNBH. Những năm tới, song song với việc giữ vững nghiệp vụ xe, PTI tiếp tục đẩy mạnh phát triển nghiệp vụ con người và TSKT.

=> Toàn bộ các câu hỏi đã được Đoàn chủ tịch trả lời trực tiếp, thỏa đáng tại Đại hội.

**Nội dung 11. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.**

Ông Đỗ Phúc Hiệp - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội cách thức ghi phiếu biểu quyết theo Thẻ lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua.

**Các nội dung cần biểu quyết như sau:**

1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022
3. Thông qua báo cáo thù lao lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trong năm 2022
4. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021
5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021
6. Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021
7. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022
- 8.1. Thông qua Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng
- 8.2. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu
- 8.3. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

**Nội dung 12. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:**

Ông Đỗ Phúc Hiệp – Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết. (Biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết kèm theo).

1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %**

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 98,51 %**

3. Thông qua báo cáo thù lao lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trong năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %**

4. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021



*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %*

5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %*

6. Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %*

7. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %*

- 8.1. Không qua Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 51,03 %*

- 8.2. Không qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 55,99 %*

- 8.3. Không qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 51,03 %*

**Nội dung 13. Miễn nhiệm thành viên HĐQT/BKS và bầu thay thế thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2025**

**13.1 Miễn nhiệm thành viên HĐQT Ông Ha Chan Ho:**

Bà Phạm Minh Hương: xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Ông Ha Chan Ho, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

**13.2 Miễn nhiệm thành viên HĐQT Bà Nguyễn Hồ Nga:**

Bà Phạm Minh Hương: xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của Bà Nguyễn Hồ Nga, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

**13.3 Miễn nhiệm thành viên BKS Ông Nguyễn Hữu Thắng:**

Bà Phạm Minh Hương: xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Nguyễn Hữu Thắng, thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

**13.4 Miễn nhiệm thành viên BKS Ông Bae, Taek Soo:**

Bà Phạm Minh Hương: xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Bae, Taek Soo, thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp.



Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

### 13.5 Bầu thay thế/bổ sung thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2025

- Bà Phạm Minh Hương: xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về Phương án bầu thay thế/bổ sung thành viên HĐQT và BSK nhiệm kỳ 2020-2025 như sau: (1). Bổ sung thành viên HĐQT là 02 thành viên; (2). Bổ sung thành viên BKS là 03 thành viên bằng hình thức giờ phiếu biểu quyết trực tiếp.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.

- Ông Bùi Xuân Thu giới thiệu lý lịch tóm tắt danh sách ứng viên được bầu vào HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2025, theo đó, các ứng viên bầu vào HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2025 đạt các tiêu chuẩn theo Quy định của Tổng công ty và của pháp luật.

- Ông Đỗ Phúc Hiệp – Trưởng ban kiểm phiếu lên hướng dẫn cách thức bầu cử thay thế/bổ sung thành viên HĐQT/BKS.

Ban Kiểm phiếu phát Phiếu bầu cử để Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu thay thế/bổ sung thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và hướng dẫn bầu cử. Đại hội bỏ phiếu bầu cử.

**Nội dung 14. Đại hội thông qua kết quả bầu cử thay thế/bổ sung thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:**

Ông Đỗ Phúc Hiệp – Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử (*Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử kèm theo*).

#### ***Kết quả bầu thay thế/bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:***

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu cho ứng viên	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1.	Ông Park, Ki Hyun	70,658,967	100%
2.	Ông Vũ Hoàng Hà	70,658,967	100%

#### ***Kết quả bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát:***

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu cho ứng viên	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1.	Ông Bùi Văn Tới	70,658,967	100%
2.	Ông Park, Han Woong	70,658,967	100%
3.	Ông Lee, Tae Hun	70,658,967	100%

**Nội dung 15. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

- Bà Đặng Thị Mai Hương – Trưởng Ban Thư ký đọc Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Đoàn Chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

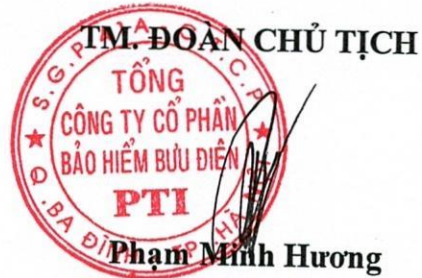
***Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%.***

Cuộc họp kết thúc 11h06 cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ**



**Đặng Thị Mai Hương**





# TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BÙU ĐIỆN

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

STT	Số phiếu	Tên cổ đông/ người được ủy quyền	CMND/ĐKKD, GP	Số cổ phần	Chữ ký
1	1	Phạm Minh Hương	001166000107	17,752,313	
2	2	Kim Kang Wook	M88649347	30,000,000	
3	3	Đỗ Anh Đức	001071020415	3,556,224	
4	4	Hoàng Thị Thu Hiền	036178015765	1,046,930	
5	5	Bùi Xuân Thu	030970657	50,871	
6	6	Trần Thị Minh	001155012630	13,615	
7	9	Đỗ Phúc Hiệp	012375187	160	
8	11	Bùi Hà Châu Giang	001177001464	300	
9	12	Nguyễn Thị Quỳnh Liên	011874772	45	
10	13	Nguyễn Thị Sơn Hồng	011541403	45	
11	14	Nguyễn Thị Tuấn	004149000001	3,054	
12	15	Nguyễn Thanh Hải	042049000059	4,233	
13	16	Vũ Hoàng Hà	001082026081	18,225,648	
14	17	LÊ NGỌC KHẢI	001053000722	211	
15	18	Diệp Xuân Kiên	034045000560	2,230	
16	19	Vương Thị Hội	010042735	135	
17	20	Bùi Thị Phương	61/GCNTVLK	186	
18	21	Lương Trọng Hải	011854659	997	
19	22	Trương Đức Ngân	011168923	90	
20	23	Nguyễn Hùng Cường	VSDPTI070384346	1,680	
21	24	Nguyễn Ngọc Thành	079098028418	84	
TỔNG CỘNG				70,659,051	



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Được sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

- |                         |   |            |
|-------------------------|---|------------|
| 1. Ông Đỗ Phúc Hiệp     | : | Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Việt Dũng     | : | Ủy viên    |
| 3. Ông Trần Lê Hoàn     | : | Ủy viên    |
| 4. Ông Nguyễn Văn Thành | : | Ủy viên    |
| 5. Ông Lê Xuân Bách     | : | Ủy viên    |

Đã tiến hành kiểm phiếu theo đúng "Quy chế tổ chức đại hội" đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và nhất trí lập biên bản như sau:

**I. Các nội dung biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022
3. Thông qua báo cáo thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trong năm 2022
4. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021
5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021
6. Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021
7. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022
- 8.1. Thông qua Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng
- 8.2. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu
- 8.3. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

**1. Tổng số phiếu biểu quyết:**

- Tổng số phiếu biểu quyết (Dùng cho cổ đông/đại diện cổ đông có mặt trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ) phát ra: **21** phiếu, tương ứng **70,659,051** cổ phần.

- Tổng số phiếu biểu quyết (Dùng cho cổ đông/đại diện cổ đông có mặt trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ) thu về: **21** phiếu, tương ứng **70,659,051** cổ phần (theo danh sách đính kèm). <sup>(1)</sup>



- Tổng số phiếu biểu quyết từ xa (Dùng cho cổ đông/đại diện cổ đông không trực tiếp tham gia và cũng không ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ) thu được: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần (theo danh sách đính kèm). <sup>(2)</sup>

2. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 21 phiếu, tương ứng 70,659,051 cổ phần, trong đó: <sup>(3) = (1)+(2)</sup>

TT	Nội dung	Phiếu hợp lệ (1)	Phiếu không hợp lệ (2)	Tổng số phiếu (3)
1.	Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 cổ phần, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết
2.	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% số quyền biểu quyết	0 phiếu, tương ứng 0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết
3.	Thông qua báo cáo thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trong năm 2022	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 phiếu, tương ứng 0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết
4.	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 phiếu, tương ứng 0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết
5.	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu	0 phiếu, tương ứng 0 quyền biểu quyết, bằng	21 phiếu, tương ứng 70,659,051 quyền biểu

TT	Nội dung	Phiếu hợp lệ (1)	Phiếu không hợp lệ (2)	Tổng số phiếu (3)
		quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết
6.	Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> phiếu, tương ứng <b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết
7.	Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> phiếu, tương ứng <b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết
8.1	Thông qua Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> phiếu, tương ứng <b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết
8.2	Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> phiếu, tương ứng <b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết
8.3	Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số	<b>0</b> phiếu, tương ứng <b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>21</b> phiếu, tương ứng <b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số

IA  
TỔ  
TY  
HIỂM  
P  
NH



TT	Nội dung	Phiếu hợp lệ (1)	Phiếu không hợp lệ (2)	Tổng số phiếu (3)
		quyền biểu quyết		quyền biểu quyết

**Kết quả biểu quyết cụ thể cho từng nội dung biểu quyết:**

TT	Nội dung	Kết quả		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022	70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết
2.	Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022	69,612,121 quyền biểu quyết, bằng 98.5183% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	1,046,930 quyền biểu quyết, bằng 1.4817% tổng số quyền biểu quyết
3.	Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi thù lao năm 2022	70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết
4.	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021	70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết
5.	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021	70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết
6.	Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021	70,659,051 quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết	0 quyền biểu quyết, bằng 0% tổng số quyền biểu quyết

- C  
 JG  
 CỔ P  
 BƯU  
 TI  
 TP

TT	Nội dung	Kết quả		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
		quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết
7.	Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022	<b>70,659,051</b> quyền biểu quyết, bằng <b>100%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết
8.1	Thông qua Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng	<b>36,055,897</b> quyền biểu quyết, bằng <b>51.028%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>31,046,930</b> quyền biểu quyết, bằng <b>43.9391%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>3,556,224</b> quyền biểu quyết, bằng <b>5.0329%</b> tổng số quyền biểu quyết
8.2	Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	<b>39,561,250</b> quyền biểu quyết, bằng <b>55.9889%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>31,097,801</b> quyền biểu quyết, bằng <b>44.0111%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết
8.3	Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	<b>36,055,897</b> quyền biểu quyết, bằng <b>51.028%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>34,603,154</b> quyền biểu quyết, bằng <b>48.972%</b> tổng số quyền biểu quyết	<b>0</b> quyền biểu quyết, bằng <b>0%</b> tổng số quyền biểu quyết

### III. Kết luận

Căn cứ Quy chế tổ chức đại hội, Ban Kiểm phiếu xin thông báo các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua bao gồm:

1. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021, Kế hoạch kinh doanh năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%**

2. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2021, kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: : 98.5183%**



3. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi thù lao năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%**

4. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%**

5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%**

6. Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2021

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%**

7. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2022

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100%**

8.1. Thông qua Tờ trình về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 51.028%**

8.2. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 55.9889%**

8.3. Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 51.028%**

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được lập xong lúc 10 giờ 10 phút cùng ngày 28/04/2022 và đã thông qua trước Đại hội.

Biên bản này lập thành 02 bản lưu hồ sơ, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện năm 2022.

Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu này./.

**TM.BAN KIỂM PHIẾU  
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



**Đỗ Phúc Hiệp**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**  
**THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ VI (2020 – 2025)**

Được sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

- |                         |   |            |
|-------------------------|---|------------|
| 1. Ông Đỗ Phúc Hiệp     | : | Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Việt Dũng     | : | Ủy viên    |
| 3. Ông Trần Lê Hoàn     | : | Ủy viên    |
| 4. Ông Nguyễn Văn Thành | : | Ủy viên    |
| 5. Ông Lê Xuân Bách     | : | Ủy viên    |

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo đúng "Quy chế tổ chức đại hội" đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và nhất trí lập biên bản như sau:

**I. Danh sách thành viên đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:**

Ông Park, Ki Hyun  
Ông Vũ Hoàng Hà

**II. Kết quả bầu cử:**

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông tham dự đại hội: **21** phiếu, tương ứng **70,659,051** cổ phần (theo danh sách đính kèm), tương ứng **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: **20** phiếu, tương ứng **70,658,967** cổ phần, bằng **100%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

**2.1. Phiếu bầu cử từ xa và trực tiếp:**

- Tổng số phiếu bầu cử từ xa thu được: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần (theo danh sách đính kèm), bằng **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông tham dự trực tiếp: **20** phiếu, tương ứng **70,658,967** cổ phần, bằng **100%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2.2. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:**





- Số phiếu hợp lệ **20** phiếu, tương ứng **70,658,967** cổ phần, bằng **100%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Số phiếu không hợp lệ **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Tổng số phiếu không tham gia bầu cử: **1** phiếu, tương ứng **84** cổ phần, bằng **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

***Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị:***

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu cho ứng viên	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1.	Ông Park, Ki Hyun	70,658,967	100%
2.	Ông Vũ Hoàng Hà	70,658,967	100%

Căn cứ Quy chế tổ chức đại hội, các ông (bà) có tên sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện thời gian còn lại của nhiệm kỳ VI (2020-2025):

Ông Park, Ki Hyun

Ông Vũ Hoàng Hà

Biên bản kiểm phiếu bầu cử cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được lập xong lúc 10 giờ 43 phút cùng ngày 28/04/2022 và đã thông qua trước Đại hội.

Biên bản này lập thành 02 bản lưu hồ sơ, tài liệu Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu này./.

**TM.BAN KIỂM PHIẾU**  
**TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

  
**Đỗ Phúc Hiệp**





**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
BẦU THAY THẾ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN  
THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ VI (2020 – 2025)**

Được sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

- |                         |   |            |
|-------------------------|---|------------|
| 1. Ông Đỗ Phúc Hiệp     | : | Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Việt Dũng     | : | Ủy viên    |
| 3. Ông Trần Lê Hoàn     | : | Ủy viên    |
| 4. Ông Nguyễn Văn Thành | : | Ủy viên    |
| 5. Ông Lê Xuân Bách     | : | Ủy viên    |

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo đúng "Quy chế tổ chức đại hội" đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và nhất trí lập biên bản như sau:

**I. Danh sách thành viên đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:**

Ông Bùi Văn Tới  
Ông Park, Han Woong  
Ông Lee, Tae Hun

**II. Kết quả bầu cử:**

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông tham dự đại hội: **21** phiếu, tương ứng **70,659,051** cổ phần (theo danh sách đính kèm), tương ứng **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: **20** phiếu, tương ứng **70,658,967** cổ phần, bằng **100%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

**2.1. Phiếu bầu cử từ xa và trực tiếp:**

- Tổng số phiếu bầu cử từ xa thu được: **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần (theo danh sách đính kèm), bằng **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phiếu bầu của cổ đông tham dự trực tiếp: **20** phiếu, tương ứng **70,658,967** cổ phần, bằng **100%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.





## 2.2. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ:

- Số phiếu hợp lệ **20** phiếu, tương ứng **70,658,967** cổ phần, bằng **100%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Số phiếu không hợp lệ **0** phiếu, tương ứng **0** cổ phần, bằng **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Tổng số phiếu không tham gia bầu cử: **1** phiếu, tương ứng **84** cổ phần, bằng **0%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu cho ứng viên	Tỷ lệ/ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1.	Ông Bùi Văn Tới	70,658,967	100%
2.	Ông Park, Han Woong	70,658,967	100%
3.	Ông Lee, Tae Hun	70,658,967	100%

Căn cứ Quy chế tổ chức đại hội, các ông (bà) có tên sau đây đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện thời gian còn lại của nhiệm kỳ VI (2020-2025):

Ông Bùi Văn Tới

Ông Park, Han Woong

Ông Lee, Tae Hun

Biên bản kiểm phiếu bầu cử cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được lập xong lúc 10 giờ 43 phút cùng ngày 28/04/2022 và đã thông qua trước Đại hội.

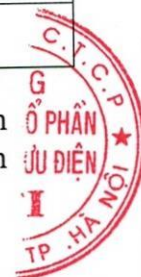
Biên bản này lập thành 02 bản lưu hồ sơ, tài liệu Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu này./.

TM.BAN KIỂM PHIẾU  
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Đỗ Phúc Hiệp



Số: /BC-PTI

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022**

Kính thưa: Quý vị Cổ Đông

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022 như sau:

**I. TỔNG KẾT TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2021**

**1. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2021**

**1.1 Tình hình kinh tế năm 2021:**

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 của Việt Nam chỉ đạt 2,58%, mức thấp nhất trong vòng 30 năm qua.

Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều hành lãi suất phù hợp, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tiếp tục giảm lãi suất cho vay, cùng với đó là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của chính phủ giúp nền kinh tế dần phục hồi.

Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phục hồi khi nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt Nam. CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm 2020, mức tăng bình quân năm thấp nhất kể từ năm 2016. Xuất nhập khẩu duy trì tốc độ tăng trưởng cao khi đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước.

Kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh của Việt Nam tiếp tục được nâng lên, nhưng sức chống chịu của doanh nghiệp, người dân giảm sút. Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần phải được khắc phục trong phát triển kinh tế - xã hội. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng còn tiềm ẩn nếu dịch bệnh không được kiểm soát hiệu quả. Thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ngày càng nặng nề.

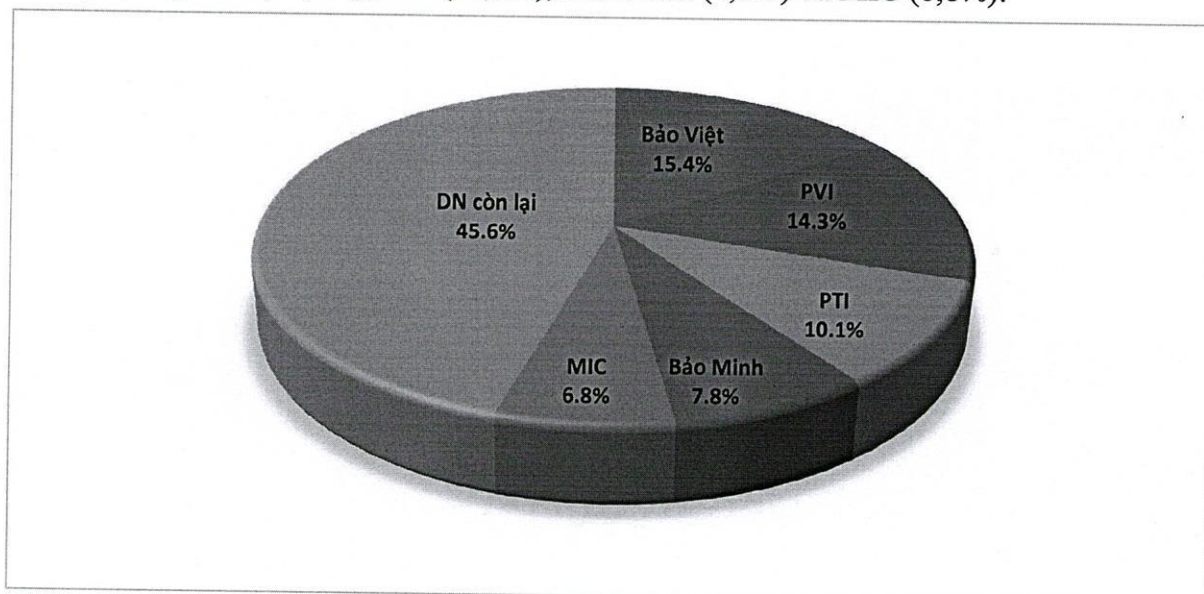
**1.2 Tổng quan thị trường bảo hiểm năm 2021:**

Theo số liệu ước tính của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam năm 2021, tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường ước đạt 217.338 tỷ đồng, tăng trưởng 16.71% so với



cùng kỳ năm 2020, trong đó doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 57.880 tỷ đồng, tăng 3.98% so với cùng kỳ 2020; doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ ước đạt 159.458 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2020.

Top 5 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu thị trường Việt Nam là Bảo Việt (15,4%), PVI (14,3%), PTI (10,1%), Bảo Minh (7,8%) và MIC (6,8%):



## 2. Kết quả kinh doanh năm 2021:

### 2.1 Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Thực hiện 2021/2020 (%)
1	Tổng tài sản	8,564,216	7,760,099	110.4%
2	Vốn chủ sở hữu	2,183,588	2,014,246	108.4%
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	3,201,042	2,956,186	108.3%
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	5,944,919	6,045,554	98.3%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	333,239	304,659	109.4%
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	262,247	250,192	104.8%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,041	2,867	106.1%
8	Biên khả năng thanh toán	168%	149%	112.8%

## 2.2 Kết quả thực hiện so với kế hoạch được ĐHCĐ 2021 thông qua:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH (gốc + nhận tái)	6,600,000	5,944,919	90.1%
2	Lợi nhuận thuần từ Đầu tư và HĐ khác	119,000	162,059	136.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	260,000	333,239	128.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	208,000	262,247	126.1%
5	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	10%	0%	0.0%

## Tình hình trích lập và sử dụng Quỹ dự phòng nghiệp vụ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Quỹ dự phòng	01/01/2021	Trích quỹ năm 2021			31/12/2021
			Kế hoạch	Thực hiện	Sử dụng	
1	Dự phòng phí	2,231,749	218,000	69,412	0	2,301,161
2	Dự phòng dao động lớn	42,506	48,000	42,114	0	84,620
3	Dự phòng bồi thường	681,931	60,000	133,331	0	815,262
<b>Tổng cộng</b>		<b>2,956,186</b>	<b>919,000</b>	<b>618,993</b>	<b>105,291</b>	<b>3,201,042</b>

## 2.3 Đánh giá về kết quả kinh doanh:

Năm 2021, dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của PTI, cùng với đó là chính sách cắt giảm các sản phẩm không hiệu quả tổng doanh thu bảo hiểm đạt 5.945 tỷ đồng, hoàn thành 90,1% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng -1,7% so với năm 2020, trong đó doanh thu bảo hiểm gốc đạt 5.836 tỷ, tăng trưởng -2,1% so với năm 2020.

Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.498 tỷ đồng, chiếm khoảng 43% tổng doanh thu PTI – vẫn là nghiệp vụ chiếm tỉ trọng cao nhất trong 4 nghiệp vụ. PTI tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3 về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc, vị trí số 1 về nghiệp vụ xe cơ giới.

Năm 2021, với mục tiêu phát triển bền vững, kinh doanh hiệu quả, PTI tiếp tục thay đổi cơ cấu sản phẩm, áp dụng công nghệ thông tin hỗ trợ bán hàng và kiểm soát chất lượng dịch vụ sau bán hàng. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 333,24 tỷ tăng trưởng 9,4% so với năm 2020, trong đó lợi nhuận thuần từ hoạt động bảo hiểm là 171,18 tỷ tăng trưởng 32,0% so với năm 2020.

Trong năm 2021, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác của PTI đạt 162,06 tỷ đồng, hoàn thành 136,2% kế hoạch. Nguyên nhân chính do Hoạt động đầu tư được tái cấu trúc theo hướng tối đa hóa các khoản đầu tư chưa hiệu quả đang tồn đọng, hoạt động đầu tư chứng khoán đạt hiệu quả cao. Ngoài ra dòng tiền tăng mới từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc trong năm cũng được tập trung ở hoạt động đầu tư tiền gửi.



## **2.4 Các hoạt động khác:**

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tại Trụ sở chính Tổng công ty, mở rộng mạng lưới, thành lập mới các đơn vị thành viên, các phòng kinh doanh khu vực để tăng cường công tác khai thác, chăm sóc khách hàng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trình độ chuyên môn, có khả năng kinh doanh; chú trọng thu hút, bồi dưỡng, phát triển nguồn lao động chất lượng cao. Trước tình hình dịch bệnh, PTI đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành kinh doanh: từ việc làm việc online tại nhà đến các việc điều chỉnh mô hình bán hàng, bồi thường cho khách hàng đều được online hóa toàn bộ.

Tiếp tục duy trì, bổ sung các chính sách phúc lợi tốt hơn năm trước nhằm đảm bảo cho đời sống của cán bộ nhân viên. Ngoài ra PTI còn trích quỹ hỗ trợ tài chính cho các gia đình cán bộ nhân viên bị ảnh hưởng nặng bởi dịch bệnh.

Là một doanh nghiệp, PTI luôn quan tâm đặc biệt đến trách nhiệm với cộng đồng. Năm 2021, PTI đã đóng góp hơn 6 tỷ đồng cho cộng đồng, trong đó có nhiều hoạt động giúp cộng đồng vượt qua những tác động của Covid. PTI ủng hộ 2,6 tỷ đồng vào Quỹ vắc xin của Chính phủ, ủng hộ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh gần 3 tỷ đồng, tặng máy tính cho học sinh hơn 1 tỷ...

Năm 2021, PTI đã tiến hành bảo vệ xếp hạng tín nhiệm với đối tác đánh giá uy tín trên thế giới là A.M.Best và tiếp tục duy trì mức xếp hạng B++.

Tình hình nộp ngân sách: PTI đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ đọng thuế.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

Ban Lãnh đạo PTI nhận định: Dịch bệnh Covid -19 vẫn còn diễn biến phức tạp, giá nguyên vật liệu và hàng hóa tăng cao ảnh hưởng nhiều đến tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2022. Tuy nhiên, với các chính sách hỗ trợ nền kinh tế của Chính phủ, mở cửa nền kinh tế giúp doanh nghiệp và các ngành thương mại, dịch vụ, logistics, vận tải, hàng không, du lịch có cơ hội phục hồi. Năm 2022 sẽ là một năm của những thời cơ để ngành bảo hiểm đẩy mạnh sự thích ứng với trạng thái bình thường mới với nhiều phát triển đột phá trên thị trường bảo hiểm về sản phẩm, kênh phân phối, dịch vụ khách hàng, và ứng dụng công nghệ số.

Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ được dự báo tăng trưởng 8 - 10%, thấp hơn mức tăng trưởng trước đại dịch Covid-19, với xu hướng chung là các doanh nghiệp sẽ tiếp tục phát triển các kênh phân phối hỗ trợ cho các sản phẩm bán lẻ, trong đó đặc biệt là cuộc đua doanh số thông qua kênh ngân hàng và đại lý tổ chức lớn. Dẫu có nhiều tín hiệu tích cực, nhưng theo một số chuyên gia trong ngành, khó kỳ vọng vào một sự tăng trưởng đột phá cho thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2022. Các doanh nghiệp bảo hiểm chú trọng nhiều hơn đến việc phát triển bền vững, tăng trưởng nhưng phải đảm bảo có hiệu quả trong hoạt động bảo hiểm.

Trước bối cảnh nền kinh tế năm 2022 và phân tích cơ hội, thách thức, cũng như đánh giá đúng điểm mạnh, điểm yếu, tiềm năng phát triển của PTI, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đề ra mục tiêu phát triển bền vững và trọng tâm công tác năm 2022 như sau:



## 1. Mục tiêu năm 2022:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	5,944,919	6,350,000	106.8%
2	Lợi nhuận trước thuế	333,239	260,000	78.0%
3	Lợi nhuận sau thuế	262,247	208,500	79.5%
4	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	0%	0%	

## 2. Trọng tâm công tác năm 2022:

- ✓ Đầu tư trọng điểm vào công nghệ thông tin, áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.
- ✓ Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thế mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...
- ✓ Tìm kiếm và mở rộng hợp tác với các công ty Fintech, Insurtech.
- ✓ Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.
- ✓ Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và chăm sóc sức khỏe.
- ✓ Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.
- ✓ Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.
- ✓ Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- ✓ Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động

Với quyết tâm hoàn thành mục tiêu đã đề ra, Ban Lãnh đạo PTI hết sức nỗ lực trong công tác điều hành kinh doanh, linh hoạt, mềm dẻo trong việc điều chỉnh cơ chế, chính sách để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thay mặt Ban Lãnh đạo tôi xin gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TLTH.

**Bùi Xuân Thu**



Số: /TTr-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



**TỜ TRÌNH**

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2021  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2021 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận của năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>403,508</b>		<b>457,756</b>
1	LNST còn lại năm 2020		195,508		195,509
2	LNST năm 2021		208,000		262,247
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>103,276</b>		<b>36,356</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,080	1%	2,622
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc (*)	5%	10,400	4.8%	12,484
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	4,160	2%	5,245
4	Chia cổ tức cho cổ đông (**)	10%	80,396	0%	-
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	2,080	1%	2,622
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	4,160	2%	5,245

7	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2021	5%	2,712
	- Quỹ thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch		10%	5,425
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>300,232</b>	<b>421,400</b>

(\*): Theo quy định của nghị định 73/2016/NĐ-CP, mức tối đa của quỹ dự trữ bắt buộc bằng 10% mức vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm. Số trích thực tế trong năm là 12,484 triệu đồng (nhỏ hơn 5% lợi nhuận sau thuế). Mức trích lũy kế đã đạt 10% vốn điều lệ là 80,396 triệu đồng.

(\*\*): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

Đồng thời, căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021		Kế hoạch 2022	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>457,756</b>		<b>629,900</b>
1	LNST còn lại năm trước		195,509		421,400
2	LNST năm nay		262,247		208,500
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>36,356</b>		<b>25,020</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	2,622	1%	2,085
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	4.8%	12,484	5%	10,425
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2%	5,245	2%	4,170
4	Chia cổ tức cho cổ đông (*)	0%	-	0%	-
5	Thù lao HĐQT và BKS	1%	2,622	1%	2,085
6	Thù lao cho hoạt động chuyên trách, thù lao cho các Ủy ban và các hoạt động khác của HĐQT và thưởng			3%	6,255
7	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành (**)	2%	5,245	2%	4,170
8	- Thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH	5%	2,712	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022	
	- Quỹ Thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch	10%	5,425	Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022	
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>421,400</b>		<b>604,880</b>

(\*): Không chia cổ tức cho cổ đông để thực hiện kế hoạch tăng vốn.



*(\*\*): Kế hoạch năm 2022, Quỹ thưởng ban điều hành không lấy từ lợi nhuận sau thuế mà trích vào chi phí tiền lương.*

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Hương**

Số: /BC-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày      tháng      năm 2022



## **BÁO CÁO**

### **Về việc thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch chi trong năm 2022**

Kính gửi:      ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-PTI-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc chi thù lao, lương thưởng và chi phí khác cho HĐQT, BKS năm 2021 và thông qua kế hoạch chi thù lao, lương thưởng và chi phí khác cho HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

#### **I. Báo cáo tình hình thực hiện năm 2021**

Tổng số tiền thù lao, lương thưởng và chi phí hoạt động chi cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 9.202.464.748 VND, trong đó:

- Số trích từ lợi nhuận sau thuế là 5.334.834.939 VND
- Số hạch toán vào chi phí kinh doanh trong năm là 3.867.629.809 VND

#### **II. Đề xuất kế hoạch thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2022:**

- 1) Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2022: 1% lợi nhuận sau thuế

Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và BKS do HĐQT quyết định.

- 2) Quỹ thưởng của HĐQT năm 2022 là: 2% lợi nhuận sau thuế, Quỹ thưởng Ủy ban thuộc HĐQT là: 1% lợi nhuận sau thuế.

Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và Ủy ban thuộc HĐQT do HĐQT quyết định.



- 3) Kế hoạch chi phí hoạt động cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách:
- Tiền công làm việc trọn gói: 50 triệu đồng/tháng (bao gồm thuế TNCN dự kiến 9 triệu đồng/tháng, số còn được nhận 41 triệu đồng/tháng).
  - Chi phí thuê nhà: theo thực tế phát sinh
  - Các chi phí khác như chi phí đi lại, vé máy bay, khách sạn, giao dịch tiếp khách... phục vụ cho công việc kinh doanh tại PTI: theo quy định của Tổng Công ty.
- 4) Kế hoạch chi phí hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách khác:
- Thù lao được trả theo ngày hoặc theo sự vụ công việc do Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định
  - Chi phí khác phục vụ cho công việc kinh doanh tại PTI: theo quy định của Tổng Công ty.
- 5) Kế hoạch lương, thưởng cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách:
- Tiền công: theo mức quy định của PTI.
  - Các khoản chi phí hoạt động khác: Theo quy định của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Phạm Minh Hương**

Số : /BC-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH  
KINH DOANH NĂM 2022**

**A. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH (gốc + nhận tái)	6,600,000	5,944,919	90.1%
2	Lợi nhuận thuần từ Đầu tư và HĐ khác	119,000	162,059	136.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	260,000	333,239	128.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	208,000	262,247	126.1%
5	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	10%	0%	0.0%

**Các chỉ tiêu tài chính**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Thực hiện 2021/2020 (%)
1	Tổng tài sản	8,564,216	7,760,099	110.4
2	Vốn chủ sở hữu	2,183,588	2,014,246	108.4
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	3,201,042	2,956,186	108.3
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	5,944,919	6,045,554	98.3
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	333,239	304,659	109.4
6	Tổng lợi nhuận sau thuế	262,247	250,192	104.8
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3,041	2,867	106.1
8	Biên khả năng thanh toán	168%	149%	112.8



## Tình hình trích lập và sử dụng quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Quỹ dự phòng	01/01/2021	Trích quỹ năm 2021			31/12/2021
			Kế hoạch	Thực hiện	Sử dụng	
1	Dự phòng phí	2,231,749	218,000	69,412	0	2,301,161
2	Dự phòng dao động lớn	42,506	48,000	42,114	0	84,620
3	Dự phòng bồi thường	681,931	60,000	133,331	0	815,262
<b>Tổng cộng</b>		<b>2,956,186</b>	<b>919,000</b>	<b>618,993</b>	<b>105,291</b>	<b>3,201,042</b>

- Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của PTI, cùng với đó là chính sách cắt giảm các sản phẩm không hiệu quả tổng doanh thu bảo hiểm đạt 5.945 tỷ đồng, hoàn thành 90,1% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng -1,7% so với năm 2020, trong đó doanh thu bảo hiểm gốc đạt 5.836 tỷ, tăng trưởng -2,1% so với năm 2020.

- Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.498 tỷ đồng, đứng vị trí số 1 về nghiệp vụ xe cơ giới. Về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc, PTI tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3.

- Năm 2021, PTI tiếp tục duy trì định hướng chú trọng hiệu quả kinh doanh. Bên cạnh đó, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác của PTI đạt vượt kế hoạch 36,2% với 162,06 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 333,24 tỷ tăng trưởng 9,4% so với năm 2020, trong đó lợi nhuận thuần từ hoạt động bảo hiểm là 171,18 tỷ tăng trưởng 32,0% so với năm 2020.

- Năm 2021, PTI dự kiến không chi trả cổ tức để thực hiện kế hoạch tăng vốn.

- Tình hình nộp ngân sách: PTI đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ đọng thuế. Các khoản thuế PTI đã nộp trong năm 2021 (gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của CBNV, đại lý, cổ đông, thuế ngoài, thuế VAT, phí và lệ phí) hơn 331 tỷ đồng. Hiện nay, PTI vẫn được đánh giá là doanh nghiệp bảo hiểm Phi nhân thọ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cao nhất.

### B. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

#### 1. Tổng số lần họp HĐQT năm 2021:

- Tổng số lần họp HĐQT năm 2021: 02 lần vào ngày: 26/3/2021; 10/12/2021.
- Địa điểm họp: Phòng họp trụ sở chính, tầng 6, số 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.
- Thành phần tham dự:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Minh Đức	Chủ tịch	14/04/2016 – 10/03/2022	02	100%	

2	Ông Kim, Kang Wook	Phó Chủ tịch	22/4/2015 – nay	02	100%	
3	Ông Mai Xuân Dũng	Ủy viên	28/4/2009 – nay	02	100%	
4	Ông Bùi Xuân Thu	Ủy viên	22/4/2015 – 10/03/2022	02	100%	
5	Bà Trần Thị Minh	Ủy viên	16/4/2014 – nay	02	100%	
6	Ông Park Suk Gon	Ủy viên	12/4/2018 – 29/4/2021	01	50%	Ủy quyền cho ông Kim Kang Wook tham dự và biểu quyết tại kỳ họp ngày 26/3/2021.
7	Ông Ko Young Joo	Ủy viên	23/4/2019 – nay	02	100%	Ủy quyền cho ông Kim Kang Wook tham dự và biểu quyết tại kỳ họp ngày 26/3/2021 và 10/12/2021.
8	Ông Đỗ Ngọc Quỳnh	Ủy viên	24/6/2020 – 10/03/2022	02	100%	Ủy quyền cho Bà Nguyễn Hồ Nga biểu quyết tại kỳ họp ngày 10/12/2021.
9	Bà Nguyễn Hồ Nga	Ủy viên	24/6/2020 – nay	02	100%	
10	Ông Ha Chan Ho	Ủy viên	29/4/2021 – nay	02	100%	Ủy quyền cho ông Kim Kang Wook tham dự và biểu quyết tại kỳ họp ngày 10/12/2021.

Các Nghị quyết đã ban hành năm 2021: Tổng số 4 Nghị quyết được công bố công khai trên trang web của PTI.



## **2. Nhân sự của HĐQT năm 2021**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua bầu thay thế thành viên HĐQT là Ông Park Suk Gon, bầu bổ sung Ông Ha Chan Ho làm thành viên HĐQT cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể năm 2021 HĐQT hoạt động với 9 thành viên:

1. Ông Nguyễn Minh Đức – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Kim, Kang Wook – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Mai Xuân Dũng
4. Ông Đỗ Ngọc Quỳnh
5. Bà Nguyễn Hồ Nga
6. Bà Trần Thị Minh
7. Ông Ko, Young Joo
8. Ông Ha, Chan Ho
9. Ông Bùi Xuân Thu – Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT

## **3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT**

Các Tiểu ban HĐQT bao gồm:

- i. Tiểu Ban Chiến lược – Kế hoạch Kinh doanh – Công nghệ thông tin;
- ii. Tiểu Ban Quản lý Tài sản và Kinh doanh Tài chính;
- iii. Tiểu Ban Nhân sự - Tiền lương.

Hoạt động của các Tiểu ban:

- Tư vấn cho HĐQT về chiến lược phát triển trong lĩnh vực phụ trách;
- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Tiểu ban, báo cáo HĐQT phê duyệt.
- Chịu trách nhiệm xem xét các phương án do Ban Tổng Giám đốc điều hành trình, tư vấn cho HĐQT trong việc ra quyết định.
- Hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình triển khai các Nghị quyết của HĐQT thuộc lĩnh vực Tiểu ban phụ trách.
- Tiểu Ban được quyền quyết định một số vấn đề theo uỷ quyền của HĐQT.

Kể từ thành lập, các Tiểu ban HĐQT đã hỗ trợ cho HĐQT trong việc chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành xây dựng, sửa đổi Điều lệ, Quy chế liên quan như: Quy chế Nội bộ về quản trị, Quy chế Tổ chức Nhân sự, ... ; xây dựng các Quy trình như: Quy trình đầu tư trái phiếu chính phủ, Quy trình đầu tư Bất động sản, Quy trình đầu tư góp vốn mua cổ phần, ... , qua đó đóng góp trực tiếp cho Ban điều hành về các công tác quản trị kinh doanh của Tổng Công ty.

## **4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc**

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu đề ra, thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm và đưa ra định hướng chỉ đạo với Ban Tổng giám đốc trong việc

điều hành Tổng công ty.

- HĐQT thường xuyên trao đổi công việc với các cán bộ lãnh đạo Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc, trực tiếp đưa ra những chỉ đạo trong công tác kinh doanh đối với các Ban và đơn vị trực thuộc. Thông qua việc này, HĐQT cũng nhận được những thông tin kịp thời và sát sao với tình hình của PTI để đưa ra những định hướng đúng đắn, phù hợp với đơn vị.

- Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc đã triển khai các nhiệm vụ theo yêu cầu của HĐQT, thực hiện đúng theo các quy định của Tổng công ty và Pháp luật của Nhà nước.

## **C. MỤC TIÊU DOANH THU NĂM 2022 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Mục tiêu doanh thu – lợi nhuận**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	%TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	5,944,919	6,350,000	106.8
2	Lợi nhuận trước thuế	333,239	260,000	78.0
3	Lợi nhuận sau thuế	262,247	208,500	79.5
4	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	0%	0%	

### **2. Định hướng - giải pháp thực hiện**

#### **2.1. Định hướng**

- Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thế mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...

- Hợp tác với các đối tác nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm bảo hiểm trên môi trường thương mại điện tử bằng việc hợp tác với các sàn thương mại lớn, các công ty viễn thông uy tín.

- Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.

- Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới.

- Áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.

- Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.



- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động.
- Duy trì mức xếp hạng tín nhiệm như hiện tại.

## 2.2. Giải pháp thực hiện

Trong những năm tới, PTI tập trung nguồn lực về tài chính, con người để triển khai những giải pháp sau:

### a) Giải pháp các nhóm nghiệp vụ

- Tập trung khai thác các sản phẩm bảo hiểm kinh doanh hiệu quả thông qua quản trị và thiết lập cơ chế kinh doanh phù hợp với từng dòng sản phẩm. Kiểm soát chặt tình hình bồi thường, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới và chăm sóc sức khỏe.
- Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.
- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.

### b) Giải pháp đối với kênh bán

Kênh VNPOST, BANCA và DIGITAL định hướng vẫn là 3 kênh bán trọng tâm của PTI trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Kênh VNPOST: Tiếp tục mô hình quản lý/điều hành tập trung từ hai Tổng công ty và xây dựng chi phí bán hàng xuống tận tay người bán. Thiết kế các sản phẩm chuyên biệt cho kênh bán.
- Kênh BANCA: Mở rộng hợp tác với các ngân hàng và công ty tài chính. Tăng tỷ lệ tái tục trên kênh bán. Đào tạo năng lực đội ngũ chuyên quản kênh Banca trên toàn hệ thống. Nâng cao nhận diện thương hiệu trên kênh Banca.
- Kênh DIGITAL: tiếp tục triển khai thúc đẩy bán hàng trên kênh Telesales tuyến thống, xây dựng các platform khai thác các công ty có dữ liệu lớn Viettel, Vinaphone, Bank, Inso... trên kênh Telco và phát triển theo hướng cộng sinh (tức bundle sản phẩm kèm các App của đối tác: Open99, Mai Linh online, Vinasun, Fastgo...) và sàn thương mại điện tử...trên kênh cyberMKT.

### c) Giải pháp đầu tư tài chính

- Hoạt động đầu tư đảm bảo an toàn và hiệu quả, tăng cường kiểm soát rủi ro.
- Tỷ suất sinh lời/vốn đầu tư dự kiến sẽ duy trì ở mức tối thiểu 6%/năm.
- Triệt để xử lý các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả còn tồn đọng.
- Thành lập công ty quản lý quỹ/công ty đầu tư để chuyên nghiệp hóa hoạt động đầu tư và hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

### d) Giải pháp công nghệ thông tin

- Mục tiêu: Đáp ứng được tính tăng trưởng của dữ liệu, kèm theo hạ tầng công nghệ dựa trên kế hoạch kinh doanh cũng như đảm bảo tối thiểu 20% tính dự phòng phát sinh, bảo đảm tối đa tính toàn vẹn và an toàn của dữ liệu, tự động hóa nhằm giảm thiểu các công việc của công tác quản trị kinh doanh và quản trị, vận hành cũng như phát triển hệ thống.
- Kế hoạch triển khai trên cả 3 mảng: Phát triển các ứng dụng; Hoàn thiện hệ

thống phần cứng và tích hợp và Hỗ trợ và đào tạo.

e) Giải pháp phát triển sản phẩm mới

Định hướng phát triển các sản phẩm bảo hiểm mới theo xu hướng của nền kinh tế số; trong đó:

- Lĩnh vực thương mại điện tử: bảo hiểm vi mô, bảo hiểm hàng hoàn, bảo hiểm giao hàng, bảo hiểm vận chuyển hàng hóa,...
- Lĩnh vực thanh toán điện tử: bảo hiểm rủi ro thanh toán, mất thẻ nhựa....
- Trên lĩnh vực du lịch: thiết kế các sản phẩm mới đơn giản và theo yêu cầu để phù hợp với các loại hình du lịch mới hiện nay.
- Sản phẩm bảo hiểm sức khỏe: Đóng gói sản phẩm theo nhu cầu mỗi gia đình; đồng thời tạo các sản phẩm theo yêu cầu gắn với các thiết bị y tế như đồng hồ thông minh, thiết bị đo huyết áp, tiểu đường...
- Các sản phẩm mới hoàn toàn: bảo hiểm trời mưa, bảo hiểm sản lượng nông nghiệp, bảo hiểm hacker...

Trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Hương**





Hà Nội, ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2022**

Kính thưa: - Các quý vị cổ đông  
- Các quý vị Đại diện cổ đông  
- Các quý vị đại biểu

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Điều lệ của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, Quy chế tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát và các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chính như sau:

### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

#### **1. Số lượng thành viên ban kiểm soát**

- Năm 2021 ban kiểm soát gồm 05 thành viên

Trong đó:

+/- 01 trưởng ban và 04 kiểm soát viên

+/- 03 thành viên mang quốc tịch Việt Nam và 02 mang quốc tịch Hàn Quốc

#### **2. Tình hình hoạt động của ban kiểm soát năm 2021**

##### **a/ Hoàn thiện văn bản pháp qui:**

- Sửa đổi quy chế tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát cho phù hợp với luật doanh nghiệp sửa đổi trình ĐHCĐ thông qua.

- Sửa đổi quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát giữa ban kiểm soát với HĐQT và ban Tổng giám đốc điều hành.

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy định của Tổng công ty.

##### **b/ Tình hình thực hiện nhiệm vụ 2021**

- Xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, phân công nhiệm vụ cho các thành viên triển khai thực hiện và duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định.

- Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận chức năng của Tổng công ty, kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, các nghị quyết của ĐHCĐ, nghị quyết của HĐQT và các quyết định quản lý nội bộ của Tổng công ty.



- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu.
- Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý.
- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, ban TGD trong việc theo dõi, tổ chức kiểm soát hoạt động của Tổng công ty và kịp thời thông báo với ban điều hành những rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông và kiến nghị những giải pháp xử lý.
- Các thành viên của ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và không cản trở tới việc hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

### 1. Kết quả Năm 2021

#### a/Thẩm định báo cáo tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021 được phân loại phù hợp với hướng dẫn tại thông tư số 200-202/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành.
- Ban Kiểm soát đánh giá PTI đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PTI được lập vào ngày 21/03/2022 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC do Bộ tài chính ban hành ngày 28/12/2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PTI đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần
- Xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty đến 31/12/2021.

#### b/ Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính tổng hợp:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2020	NĂM 2021
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr. Đồng</b>	<b>7,760,099</b>	<b>8,564,216</b>
1	Tài sản ngắn hạn	Tr. Đồng	6,405,146	7,302,508
2	Tài sản dài hạn	Tr. Đồng	1,354,952	1,261,708
3	Lợi thế thương mại	Tr. Đồng	-	-
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>Tr. Đồng</b>	<b>7,760,099</b>	<b>8,564,216</b>
1	Nợ phải trả	Tr. Đồng	5,745,853	6,380,628
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	2,014,246	2,183,588
3	Lợi ích cổ đông tối thiểu	Tr. Đồng		
<b>III</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			



	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.12	1.14
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.11	1.14
<b>IV</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74.04	74.50
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	25.96	25.50
<b>V</b>	<b>Khả năng sinh lợi</b>			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	250,192	262,247
2	ROE(Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	12.42	12.01
3	ROA( Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản)	%	3.22	3.06
<b>VI</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b> (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi )	<b>Đồng</b>	2,837	3,041

**Tình hình trích lập Quỹ đến ngày 31/12/2021:**

Nội dung	Đơn vị	Số dư 01/01/2021	Thực hiện năm 2021		
			Phát sinh	Sử dụng	Số dư 31/12/2021
<b>1. Quỹ dự phòng nghiệp vụ</b>	<b>Trđ</b>	<b>2,956,187</b>	<b>244,856</b>	<b>-</b>	<b>3,201,042</b>
- Dự phòng phí	Trđ	2,231,748	69,412	-	2,301,160
- Dự phòng bồi thường	Trđ	681,931	133,331	-	815,262
- Dự phòng dao động lớn	Trđ	42,507	42,114	-	84,621
<b>2. Nguồn vốn và quỹ DN</b>	<b>Trđ</b>	<b>1,723,330</b>	<b>14,986</b>	<b>-</b>	<b>1,738,315</b>
- Vốn chủ sở hữu	Trđ	803,957	-	-	803,957
- Thặng dư vốn cổ phần	Trđ	827,943	-	-	827,943
- Quỹ đầu tư phát triển	Trđ	23,518	2,502	-	26,020
- Quỹ dự trữ bắt buộc	Trđ	67,912	12,484	-	80,396

**Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021	TH 2021	TH/KH (%)
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	Trđ	6,600,000	5,944,919	90%
2	Lợi nhuận từ hoạt động KDBH	Trđ	141,000	171,180	121%
3	Lợi nhuận từ đầu tư và hoạt động khác	Trđ	119,000	162,059	136%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	260,000	333,239	128%
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	208,000	262,247	126%
6	Tỷ lệ cổ tức	%	10%	10%	100%

**Tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2021 so với năm 2020:**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Năm nay/ Năm trước (%)
<b>I. Doanh thu</b>	<b>Trđ</b>	<b>4,955,541</b>	<b>5,194,465</b>	<b>105%</b>
1. Doanh thu thuần KDBH	Trđ	4,734,130	4,963,702	105%
2. Doanh thu hoạt động TC	Trđ	215,794	226,768	105%
3. Thu nhập khác	Trđ	5,617	3,994	71%
<b>II. Chi kinh doanh</b>	<b>Trđ</b>	<b>4,650,882</b>	<b>4,861,226</b>	<b>105%</b>
1. Chi hoạt động BH	Trđ	4,034,478	4,209,978	104%
2. Chi hoạt động tài chính	Trđ	45,690	68,240	149%
3. Chi khác	Trđ	740	463	63%
4. Chi quản lý doanh nghiệp	Trđ	569,974	582,545	102%
<b>IV. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Trđ</b>	<b>304,659</b>	<b>333,239</b>	<b>109%</b>

**2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2021***a/ Hoạt động của HĐQT (Tổ chức họp và ban hành nghị quyết):*

Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định điều lệ, luật doanh nghiệp, do tình hình dịch bệnh covid, các cuộc họp của HĐQT được chuyển sang họp trực tuyến hoặc qua email theo đúng quy định. HĐQT đã tổ chức được tổng cộng 2 phiên họp. Ban hành 4 Nghị quyết được công bố công khai trên trang web của PTI.

Ban kiểm soát đánh giá:

- + Chiến lược được HĐQT hoạch định phù hợp với yêu cầu phát triển của TCT trong các giai đoạn.
- + Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã bám sát mục tiêu phát triển bền vững của ĐHĐCĐ đặt ra.
- + Phân cấp, tạo điều kiện tốt cho ban điều hành thực thi nhiệm vụ.
- + Việc tổ chức họp HĐQT phù hợp với yêu cầu của các quy định hiện hành: về nội dung, hình thức, tài liệu và thời gian.

*b/ Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:*

- + Hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh, đảm bảo trả cổ tức theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- + Sửa đổi bổ sung các quy chế quản trị.
- + Tiếp tục phát triển mạng lưới (thành lập các công ty thành viên tại một số Tỉnh )

Tổng quan, HĐQT đã hoạch định chiến lược phù hợp, chỉ đạo, tổ chức kinh doanh có hệ thống, đảm bảo lợi ích cho cổ đông, người lao động, khách hàng và ngân sách nhà nước.



**c/ Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.**

Hoạt động của ban điều hành về cơ bản đã tuân thủ điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT TCT. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về cơ chế, thị trường, nhân sự, CNTT, khuyến mại, quản trị rủi ro... để thực hiện các chương trình lớn mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã ra nghị quyết.

Kết quả đạt được;

- + Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế.
- + Phát triển thị trường qua mạng lưới VNPOST, banca, bán hàng trực tuyến...
- + Tăng cường quản lý công nợ phải thu.

**d/ Sự phối hợp của ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc điều hành:**

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định theo luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty. Cùng nhau phối hợp trong việc hoạch định, quản trị, điều hành, kiểm soát TCT.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì mục tiêu phát triển chung của TCT và không cản trở hoạt động của HĐQT và ban điều hành.

**III. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

- + Kiên định mục tiêu phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững
- + Mục tiêu tăng trưởng bền vững, giữ vững vị trí số 2 tiệm cận vị trí số 1 về BH xe cơ giới và duy trì vị trí thứ 3 tiếp cận vị trí thứ 2 trên thị trường BH phi nhân thọ.
- + Rà soát đánh giá quy mô, tốc độ tăng trưởng của từng nhóm nghiệp vụ cả về doanh thu và hiệu quả để từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp.
- + Tiếp tục quản lý chi phí kinh doanh một cách chặt chẽ, hiệu quả đặc biệt là chi phí quản lý và bồi thường (cả về chi trả thực tế và phân trích lập dự phòng).
- + Tăng cường công tác quản lý, xử lý công nợ đặc biệt là các khoản nợ xấu, nợ khó có khả năng thu hồi đã phát sinh từ những năm trước và hạn chế việc phát sinh các khoản nợ xấu mới.
- + Kiện toàn, hoàn thiện hoạt động đầu tư để chuyên nghiệp hóa bộ phận này.
- + Hoàn thiện cơ sở dữ liệu Data hệ thống, Sử dụng phần mềm quản lý nghiệp vụ bảo hiểm có hiệu quả.
- + Tiếp tục phát triển mạng lưới cả về chiều rộng và chiều sâu.
- + Sắp xếp bộ máy quản lý văn phòng TCT theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- + Tiếp tục thực hiện, triển khai các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã đề ra trong năm 2021 (nhưng chưa hoàn thành) và trong năm 2022.

Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cũng như sự phối hợp của các ban, các đơn vị trong Tổng Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được cổ đông giao.

Thay mặt ban kiểm soát xin kính chúc các Quý vị cổ đông và các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Hữu Thắng**



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN  
BAN KIỂM SOÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /PTI-BKS

Hà Nội, ngày tháng năm 2022



V/v: Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm  
toán độc lập BCTC năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Căn cứ Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2022,

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán nêu trên theo quy định hiện hành để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**Nguyễn Hữu Thắng**



Hà Nội, ngày .... tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

**Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện**

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và biểu quyết thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty với các nội dung như sau:

### **I. Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng**

1. Tên tổ chức phát hành : Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 80.395.709 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 80.395.709 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 80.395.709 cổ phiếu
9. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm dự kiến theo mệnh giá : 803.957.090.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành : 100%
11. Giá chào bán : 10.000 VNĐ
12. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên nguyên tắc và căn cứ theo: (i) giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã kiểm toán của Công ty; và (ii) giá trị thị trường của cổ phiếu; và (iii) mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành; và (iv) mức giá để đảm bảo lợi ích của cổ đông hiện hữu trong việc thực hiện quyền mua.
13. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Trung tâm lưu ký



chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập.

14. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1
16. Thời gian thực hiện : Trong năm 2022 và/hoặc năm 2023, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.
18. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
19. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên nguyên tắc giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
20. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
21. Chào mua công khai : Đồng ý cho cổ đông/nhà đầu tư được HĐQT lựa chọn khi thực hiện mua số cổ phiếu mà các cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Luật Chứng khoán nếu việc mua số lượng đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.
22. Mục đích chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, gồm:



- Bổ sung nguồn vốn để nâng cao sức mạnh vốn chủ sở hữu và sức mạnh của bảng cân đối để tăng năng lực khai thác khối khách hàng doanh nghiệp và bảo hiểm tài sản dự án và nâng cao vị thế kinh doanh của Công ty trong thị trường bảo hiểm.

Hiện nay PTI đang đứng thứ 3 về quy mô doanh thu nhưng chỉ xếp thứ 9 về Vốn điều lệ trong số 10 doanh nghiệp bảo hiểm có quy mô lớn nhất thị trường (Xem tại Phụ lục số 1);

- Bổ sung vốn để đảm bảo tiếp tục duy trì mức xếp hạng tín nhiệm bởi tổ chức AMBest đạt B++ (Xem tại Phụ lục số 2)

- Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư giúp Công ty có được nguồn thu nhập ổn định tốt hơn, từ đó giúp thu hút được đội ngũ nhân sự cao cấp;

- Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư cho các hoạt động mở rộng các chi nhánh và phát triển nền tảng công nghệ.

23. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 50%
24. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT ủy quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật.
25. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.
26. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Số cổ phiếu còn lại mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/không mua hết khi được chào bán cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.



## **II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.**

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm: (i) Bổ sung nguồn vốn cho việc đầu tư mua trụ sở của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên: 35% số tiền thu được từ đợt chào bán; (ii) Bổ sung nguồn vốn cho đầu tư hạ tầng và hệ thống công nghệ thông tin: 10% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tài chính dài hạn và các giấy tờ có giá trên thị trường: 45% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iv) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tiền gửi tại ngân hàng (phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm): 10% số tiền thu được từ đợt chào bán.

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

## **III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung**

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

## **IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty; và (iii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;

- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của công ty chứng khoán, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

**TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN KÍNH TRÌNH**



**Phụ lục số 1: Mức vốn điều lệ và Biên khả năng thanh toán  
các Công ty bảo hiểm top 10**

*Đơn vị: triệu đồng*

<b>TT</b>	<b>Công ty</b>	<b>Doanh thu 2020</b>	<b>Doanh thu 2021</b>	<b>Vốn điều lệ 31/12/21</b>	<b>Biên khả năng thanh toán 2021</b>
1	Bảo Việt	9.725.582	8.940.970	2.900.000	159%
2	PVI	7.401.636	8.287.702	1.430.000	(*)
3	MIC	3.157.243	3.936.424	1.430.000	134%
4	BIC	2.362.705	2.680.408	1.172.768	380%
5	Bảo Minh	4.220.104	4.486.145	1.096.239	134%
6	BHS	2.313.552	2.692.341	1.000.000	(*)
7	VNI	1.709.411	2.181.756	1.000.000	157%
8	PGI	3.508.675	3.344.092	887.177	206%
<b>9</b>	<b>PTI</b>	<b>5.960.315</b>	<b>5.881.283</b>	<b>803.957</b>	<b>168%</b>
10	Bảo Long	1.274.704	1.237.059	600.000	219%

(\*) Doanh nghiệp không công bố

*Các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam đã có xếp hạng tín nhiệm bởi AM Best*

Công ty	Financial Strength Rating	Long-Term Issuer Credit Rating
PVI Insurance	B++ (Good)	bbb+ (Good)
PVI Re	B++ (Good)	bbb (Good)
Samsung Vina	A- (Excellent)	a- (Excellent)
BIC	B++ (Good)	bbb (Good)
PJICO	B++ (Good)	bbb (Good)
BMI	B++ (Good)	bbb (Good)
Vinare	B++ (Good)	bbb+ (Good)
Fubon	B++ (Good)	bbb+ (Good)

PTI đã triển khai dự án xếp hạng tín nhiệm từ tháng 11/2018. Sau 3 năm thực hiện, trên cơ sở số liệu giả định đến năm 2023 quy mô vốn điều lệ của PTI là 1.400 tỷ, tăng thêm 600 tỷ đồng, PTI đã bảo vệ thành công mức xếp hạng B++, ngang bằng PVI, BIC và Pjico. Theo mô hình tính toán BCAR và khuyến nghị của AM Best, nếu tỷ lệ tăng trưởng doanh thu hàng năm đạt 15% và duy trì danh mục đầu tư 90% là tiền gửi, thực hiện chi trả cổ tức 10% bằng cổ phiếu vào năm 2022 nhưng không tăng vốn điều lệ thì đến hết năm 2022 sang năm 2023 chỉ số BCAR của PTI sẽ giảm xuống dưới 25%, theo đó mức xếp hạng tín nhiệm của PTI chỉ đạt B+, giảm một bậc so với hiện nay.

BCAR Standard Scenario 2					
<b>Assumption</b>	1	Coefficient ratio	AMBEST 2021		
	2	Less covariance	Stochastic Template		
	3	Y.o.Y growth	40%		
	4	Dividend by share	15%		
	5	Capital Injection	10% until 31/12/2022		
	6	Investment portfolio	No		
	a	Fixed Income	83%		
	b	Securities	10%		
	c	Real estate	5%		
	d	Other	2%		
	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>2021</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>
	<b>VaR 99.6</b>	<b>VaR 99.6</b>	<b>VaR 99.6</b>	<b>VaR 99.6</b>	<b>VaR 99.6</b>
Reported Capital	1,867,562,458	2,021,152,838	2,174,952,826	2,398,089,871	2,653,131,988
Equalization Reserves	83,020,147	34,005,061	27,609,833	34,096,569	34,846,569
Loss reserve Equity	(34,178,895)	(31,124,185)	(52,575,667)	(116,192,223)	(133,621,057)
Intangible Assets	1,438,270		2,148,618	1,740,874	1,333,129
UPR change	62,372,116	93,793,555	42,362,017	140,690,333	161,793,882
<b>Available Capital</b>	<b>1,852,593,324</b>	<b>1,930,240,159</b>	<b>2,105,476,357</b>	<b>2,173,563,010</b>	<b>2,391,230,489</b>
<b>Asset Risk:</b>					
Fixed Income Securities Risk	436,275,646	547,432,427	532,080,105	556,910,278	696,403,261
Equity Securities Risk	532,147,974	175,252,222	262,878,333	341,741,833	393,003,108
Interest Rate Risk	8,751,304	9,448,041	9,493,388	9,366,445	11,086,779
Credit Risk	287,285,026	204,086,697	206,302,909	206,279,278	206,265,100
<b>Total Asset Risk</b>	<b>1,264,459,950</b>	<b>936,219,387</b>	<b>1,010,754,734</b>	<b>1,114,297,834</b>	<b>1,306,758,249</b>
<b>Underwriting Risk:</b>					
Net Loss and LAE Reserve Risk	179,447,719	219,031,199	226,502,697	231,377,697	236,252,697
Net Premium Risk	930,553,793	1,151,791,039	1,190,927,144	1,337,492,873	1,495,042,067
<b>Total Underwriting Risk</b>	<b>1,110,001,512</b>	<b>1,370,822,238</b>	<b>1,417,429,841</b>	<b>1,568,870,570</b>	<b>1,731,294,764</b>
<b>Business Risk</b>					
Net Catastrophe PML	45,532,134	33,475,286	22,225,248	23,207,147	24,284,146
Gross Required Capital	2,419,993,596	2,340,516,911	2,450,409,824	2,706,375,551	3,062,337,159
Less: Covariance Adjustment	1,208,953,342	1,009,453,511	980,163,929	1,082,550,220	1,224,934,863
<b>Net Required Capital</b>	<b>1,211,040,254</b>	<b>1,331,063,400</b>	<b>1,470,245,894</b>	<b>1,623,825,331</b>	<b>1,837,402,295</b>
<b>Adjusted BCAR (Standard)</b>	<b>34.63%</b>	<b>31.04%</b>	<b>30.17%</b>	<b>25.29%</b>	<b>23.16%</b>





Hà Nội, ngày .... tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TẶNG  
VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

**Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện**

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và biểu quyết thông qua việc phát hành cổ phiếu để tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty với các nội dung như sau:

**I. Phương án phát hành cổ phiếu để tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Tên chứng khoán phát hành	: Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
Loại cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
Số cổ phiếu đang lưu hành	: 80.395.709 Cổ phiếu.
Số cổ phiếu phát hành (dự kiến):	: 96.474.508 Cổ phiếu.
Số vốn điều lệ hiện tại	: 803.957.090.000 đồng.
Số vốn điều lệ tăng thêm (dự kiến)	: 964.748.508.000 đồng.
Đối tượng phát hành:	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Phương thức phát hành	: Phát hành cổ phiếu theo phương thức thực hiện quyền.
Tỷ lệ thực hiện quyền (dự kiến)	: 120%
Nguồn vốn thực hiện	: Từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, bao gồm các nguồn sau: thặng dư vốn cổ phần; quỹ đầu tư phát triển; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; quỹ khác (nếu có) được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Nguồn vốn thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

- Thời gian thực hiện : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Xử lý cổ phiếu lẻ: : Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống sẽ được hủy bỏ.

## **II. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung**

- Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

## **III. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị**

- Quyết định việc triển khai phương án phát hành và thời điểm triển khai thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật;
- Quyết định điều chỉnh tăng số lượng cổ phiếu phát hành thêm, số vốn điều lệ tăng thêm, và tăng tỷ lệ thực hiện quyền trong trường hợp nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty theo báo cáo tài chính được kiểm toán kỳ gần nhất đảm bảo có thể phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ cao hơn;
- Thực hiện các công việc, thủ tục và quyết định tất cả các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dăng ký kinh doanh của Công ty; và (iii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quyết định quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu (nếu cần) và quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến phát hành, lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu.

## **IV. Tổ chức thực hiện**

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.



Trên đây là các nội dung về việc chào bán, phát hành cổ phiếu của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

**TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN KÍNH TRÌNH**



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày .... tháng 4 năm 2022

## TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP)

Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và biểu quyết thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Công ty với các nội dung như sau:

### I. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tối đa bằng 2% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm thực hiện chào bán. Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành cụ thể trong từng đợt chào bán.
5. Số đợt phát hành/chào bán : Ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện phát hành theo một hoặc nhiều đợt căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty.
6. Giá chào bán : 10.000 đồng/Cổ phiếu
7. Đối tượng chào bán : Người lao động của Công ty và Công ty con theo danh sách do HĐQT phê duyệt
8. Phương thức chào bán : Phát hành trực tiếp cho người lao động của Công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt.
9. Hạn chế chuyển nhượng : Ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể về việc hạn chế chuyển nhượng trên nguyên tắc chỉ được chuyển nhượng tối đa là 50% kể từ sau khi kết thúc thời hạn 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Việc mua lại cổ phiếu do người lao động vi phạm quy định về hạn chế chuyển nhượng sẽ được thực hiện theo Quy chế phát hành ESOP do Hội đồng quản trị ban hành.
10. Thời gian thực hiện : Từ năm 2022 đến năm 2023, sau khi được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
11. Mục đích chào bán : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm gia tăng gắn kết đội ngũ các nhân sự chủ chốt của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty.



12. Phương án sử dụng vốn : Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Giao cho HĐQT căn cứ theo tình hình cụ thể của Công ty để cân đối sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán chứng khoán để thực hiện những mục đích nêu trên và đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành : Giá chào bán được xác định trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường khi thực hiện phát hành, mức độ pha loãng của cổ phiếu sau khi phát hành và sự ưu đãi dành cho người lao động. Để đảm bảo sự thành công của việc chào bán, Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định chi tiết nguyên tắc xác định giá chào bán.
- Trong đợt chào bán cổ phiếu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

## **II. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung**

- Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

## **III. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định nội dung và ban hành Quy chế về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với Phương án phát hành nêu trên;
- Xác định danh sách người lao động được quyền mua cổ phiếu, quyết định khối lượng/số lượng bán cho người lao động;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công

ty; và (ii) sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước; và (iii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty; và (iv) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (v) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;

- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của công ty chứng khoán, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán, phát hành cổ phiếu của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

**TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN KÍNH TRÌNH**